

Số: 01 /2009/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10
chỗ ngồi trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Pháp lệnh Phí, Lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;
Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 80/2008/NĐ-CP ngày 29/07/2008 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;
Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;
Căn cứ Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí;
Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/05/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;
Căn cứ Thông tư số 79/2008/TT-BTC ngày 15/09/2008 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện các qui định của pháp luật về lệ phí trước bạ;
Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội Khoá XIII Kỳ họp thứ 17;
Xét đề nghị của Cục thuế thành phố Hà Nội tại Công văn số 17473/CT-THNVDT ngày 21/11/2008; Tờ trình ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Liên ngành Sở tài chính-Cục thuế -Kho bạc nhà nước-Sở Giao thông vận tải Hà Nội và Báo cáo thẩm định số 28/STP-VBPQ ngày 08/01/2009 của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng nộp lệ phí

Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài, kể cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, có tài sản là ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (trừ các trường hợp không phải nộp lệ phí trước bạ theo qui định tại Thông tư số 95/2005/TT-BTC ngày 26/10/2005 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện các qui định của pháp luật về lệ phí trước bạ).

Điều 2. Mức thu lệ phí

Mức thu (tỷ lệ) thu lệ phí trước bạ áp dụng đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) tại thành phố Hà Nội, không phân biệt các quận nội thành hay các huyện ngoại thành, đô thị hay nông thôn áp dụng thống nhất chung 1 mức thu (tỷ lệ) là 12% (phần trăm).

Điều 3. Đơn vị thu lệ phí

1. Chi cục Thuế các quận, huyện và cấp tương đương.
2. Trách nhiệm của đơn vị thu lệ phí: niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu lệ phí về tên lệ phí, mức thu lệ phí, phương thức thu và cơ quan quy định thu. Khi thu tiền lệ phí phải cấp chứng từ thu lệ phí cho đối tượng nộp lệ phí theo quy định.

Điều 4. Các nội dung khác

Tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 95/2005/TT-BTC ngày 26/10/2005, Thông tư số 02/2007/TT-BTC ngày 08/01/2007 và Thông tư số 79/2008/TT-BTC ngày 15/09/2008 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về lệ phí trước bạ.

Điều 5. Chứng từ thu lệ phí

Sử dụng biên lai thu lệ phí do Cơ quan thuế phát hành hoặc giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

Điều 6. Xử lý vi phạm

Các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/09/2003 của Chính phủ và Thông tư số 06/2004/TT-BTC ngày 04/02/2004 của Bộ Tài chính.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

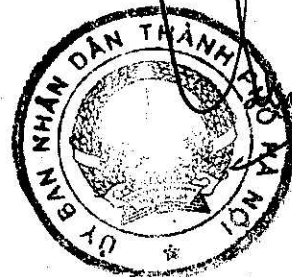
Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính; Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chi cục trưởng các Chi cục Thuế quận, huyện và cấp tương đương; Các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- TT Thành ủy, VP Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc Hội Hà Nội;
- TT HĐND TP; Ban KTNS - HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Bộ: Tài chính, Công An, Tư pháp;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban ngành của TP;
- UBND các quận, huyện và cấp tương đương;
- Trung tâm công báo; Cổng giao tiếp điện tử TP;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu VT. *ab*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Mạnh Hiền